TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TP. QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HSST
Ngày: 04 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thắng: Cán bộ hưu trí
2. Bà Trần Thị Bích Hợp: Cán bộ hưu trí

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa*:** Ông Đặng Thành Thi là Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 931/2020/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2020/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Trung C. sinh năm 1977 tại tỉnh B.; Nơi cư trú: Thôn T., xã H., Thị xã H., tỉnh B.; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trần B. sinh năm 1950 và bà Lữ Thị C. sinh năm 1955; Vợ: Đỗ Thị Ánh Đ. sinh năm 1981, có 03 con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 11/02/2020, bị Công an phường N., TP. Q. xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 10/8/2004, bị Tòa án nhân dân TP. Q., tỉnh B. xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 27/02/2017, bị Công an TP. Q. xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Q.; có mặt.

- *Bị hại*:

Anh Huỳnh Văn P. sinh năm 1996; trú tại: Số nhà 03 đường H., TP. Q., tại tỉnh B.; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn An T. sinh năm 1978; Trú tại: Số nhà 29 đường L., TP. Q., tại tỉnh B.; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/02/2020, Trần Trung C. bị Công an phường N., TP. Q. xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 02/5/2020, C.thuê 01 xe mô tô hiệu Canary Biển kiểm soát (BKS) 81R1-6543 của anh Nguyễn An T. để làm phương tiện đi dạo tìm ai để tài sản sơ hở thì lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vào khoảng 16 giờ ngày 09/5/2020, C. điều khiển xe mô tô BKS 81R1-6543 đi dọc bờ biển TP. Q. để trộm cắp tài sản. Khoảng 17h30 cùng ngày, khi đến Công viên thiếu nhi thuộc khu vực 3, phường N., TP. Q., C. thấy anh Huỳnh Văn P. điều khiển xe mô tô BKS 77E1-388.01 để cách xe của C. khoảng 20m, P. mở cốp xe bỏ ví vào sau đó đi xuống biển tắm. Quan sát không ai để ý, C. đi bộ lại gần xe mô tô của P. dùng tay trái nâng yên xe rồi dùng tay phải đưa vào cốp xe lấy ví của P. cho vào túi quần, sau đó đi bộ lại vị trí xe mô tô BKS 81R1-6543 rồi điều khiển xe bỏ đi. Lúc này anh Lê Huỳnh Minh L. là bảo vệ công viên thiếu nhi phát hiện và cùng anh Nguyễn Văn H. bắt giữ C. cùng tang vật sau đó báo cho Công an phường N. đến đưa về trụ sở làm việc. Khi phát hiện bị mất ví, anh P. đến Công an phường N. trình báo. Trong chiếc ví bị cáo lấy của anh P. có 410.000 đồng, giấy tờ tùy thân, giấy đăng ký xe và 03 thẻ ATM. Tại cơ quan Công an, C.khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Ngày 18/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q. kết luận: *Ví màu nâu, in chữ Star đã qua sử dụng trị giá 30.000 đồng*.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 xe mô tô BKS 81R1-6543, hiệu: Canary, màu: Đỏ, đen, số máy: P52FMH024406, số khung: H0UM8XE24406, đã qua sử dụng; 01 Giấy đăng ký xe mô tô 81R1-6543, số: 000707; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Trung C., số: 211528802; 01 ví nam màu nâu, in chữ Star, đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân số 215384814, mang tên Huỳnh Văn P.; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77E1-388.01, số 014217, tên chủ xe Huỳnh Văn P.; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số: 520163001233, mang tên Huỳnh Văn P.; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank số 9704051108029870; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank số 970405778406343; 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 9704180120682794, đều mang tên Huỳnh Văn P..

Ngày 12/5/2020 và 16/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP. Q. đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 410.000 đồng, ví, Giấy chứng minh nhân dân, Giấy đăng ký xe mô tô, Giấy phép lái xe, 03 ATM cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Văn P.. Ngày 28/7/2020, Cơ quan CSDDT Công an TP. Q. đã ra Quyết định trả 01 xe mô tô BKS 81R1-6543, hiệu: Canary, màu: Đỏ, đen, số máy: P52FMH024406, số khung: H0UM8XE24406, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Nguyễn An T. và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Trung C. cho chủ sở hữu Trần Trung C..

Anh Huỳnh Văn P. đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 92/CT - VKSQN ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Q. truy tố Trần Trung C. về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Trung C. có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vừa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 11/02/2020, tiếp tục có hành vi lén lút giở cốp xe mô tô BKS 77E1-388.01 của anh Huỳnh Văn P. lấy trộm chiếc ví bên trong có 410.000 đồng và một số giấy tờ khi anh P. để xe tại Công viên thiếu nhi vào chiều ngày 09/5/2020.Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh P. là 440.000 đồng nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Bị cáo khai thành khẩn khai báo, cha bị cáo là thương binh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Trung C. có đầy đủ sức khỏe, có trình độ học vấn nhất định đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, mặc khác bị cáo đã từng bị kết án về tội chiếm đoạt, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt nên biết rất rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, nhưng vì tham lam, xem thường pháp luật nên mặc dù vừa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 11/02/2020, chiều ngày 09/5/2020, bị cáo tiếp tục thuê xe mô tô của người khác đi dạo trên địa bàn TP. Q. tìm ai để tài sản sơ hở thì lấy trộm. Bị cáo đã lén lút dùng tay giở cốp xe mô

tô BKS 77E1 - 388.01 của anh Huỳnh Văn P. lấy trộm chiếc ví bên trong có 410.000 đồng và một số giấy tờ khi anh P. để xe tại Công viên thiếu nhi đi tắm biển. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh P. là 440.000 đồng nên bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, cha bị cáo được hưởng chế độ thương binh, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[3] Anh Nguyễn An T. cho bị cáo thuê xe mô tô BKS 81R1- 6543 làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản của người khác nên không đồng phạm.

[4] Bồi thường thiệt hại:

Anh P. đã nhận lại toàn bộ tài sản, giấy tờ bị cáo chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[5] Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung C. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung C. 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 08/6/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**